

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY NAM, TỈNH BẾN TRE**

Căn cứ các điều 211, 213, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 40/2019/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 02 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Anh **Trần Hoàng K**, sinh năm 1989.

ĐKTT: Ấp LT, xã LN, huyện PH, tỉnh Hậu Giang.

Chỗ ở hiện nay: Số 822 TVG, phường TT, Quận NQ, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Chị **Nguyễn Thị Cẩm N**, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Ấp TQ, xã MĐ, huyện M, tỉnh Bến Tre.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Xét thấy tại biên bản hòa giải đoàn tụ ngày 26 tháng 02 năm 2019, anh Trần Hoàng K và chị Nguyễn Thị Cẩm N không đoàn tụ, hòa giải đoàn tụ không thành. Anh K và chị N thống nhất thuận tình ly hôn, thỏa thuận:

- Về hôn nhân: Anh K và chị N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh K và chị N có 01 con chung tên Trần Tuấn B, sinh ngày: 28/11/2012. Anh chị thỏa thuận sau khi ly hôn, chị N tiếp tục nuôi dưỡng cháu B, anh K cấp dưỡng cho con mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi con đủ 18 tuổi, lần cấp dưỡng đầu tiên vào ngày 15 tháng 3 năm 2018.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

- Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh K và chị N có nghĩa vụ chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Trần Hoàng K và chị Nguyễn Thị Cẩm N thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Anh Trần Hoàng K và chị Nguyễn Thị Cẩm N có 01 con chung tên Trần Tuấn B, sinh ngày: 28/11/2012.

Chị Nguyễn Thị Cẩm N được tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung chưa thành niên là Trần Tuấn B.

Anh Trần Hoàng K có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con mỗi tháng 1.000.000đ (Một triệu đồng) cho đến khi con đủ 18 tuổi, lần cấp dưỡng đầu tiên vào ngày 15 tháng 3 năm 2019.

Anh Trần Hoàng K được quyền thăm nom con chung, không ai được quyền cản trở anh thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án quyết định thay đổi việc cấp dưỡng cho con.

Trong trường hợp có yêu cầu của một hoặc cả hai bên hoặc của cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- *Về tài sản chung*: Anh Trần Hoàng K và chị Nguyễn Thị Cẩm N không có tài sản chung.

- *Về nợ chung*: Anh Trần Hoàng K và chị Nguyễn Thị Cẩm N không có nợ chung.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Trần Hoàng K và chị Nguyễn Thị Cẩm N có nghĩa vụ chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0021942 ngày 11 tháng 02 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện M.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- UBND xã MĐ;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**  
(Đã ký)

**Nguyễn Hồng Dân**